

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52/2018/HSST**
Ngày: 28/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Cường.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hải Bình** – C/v: Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra huyện ủy huyện Ea Kar.

Ông **Y Nik Êban** – Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ea Kar.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Quế - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã EaSar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/HSST, ngày 02/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên **Dương Văn C.** Sinh năm 1990; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Nơi đăng thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 6B, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Con ông Dương Xuân T, sinh năm 1960; Con bà Chu Thị N, sinh năm 1964; Hiện sinh sống tại: Thôn 6B, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14/LCCT-VKS ngày 13/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar - *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

*** Người bị hại:**

1. Ông Lê Duy H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn 5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

2. Ông Vy Hữu Y, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Buôn EaKông, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- Ông Phạm Văn N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

- Ông Dương Xuân T.

Địa chỉ: Thôn 6B, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 14/3/2018, Dương Văn C điều khiển xe mô tô biển số 35N - 4793 đến cửa hàng kinh doanh thiết bị điện tử D Hiện tại thôn 5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk do ông Lê Duy H làm chủ để mua tai Phone nghe nhạc. Khi đến nơi thấy cửa hàng của anh H mở cửa nhưng không có người trông coi nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài. C đi vào trong cửa hàng của anh H, thấy chiếc máy vi tính xách tay hiệu Levono G40 để trong tủ kính gần cửa ra vào, cửa tủ không đóng, C lấy trộm chiếc máy vi tính này rồi đi ra ngoài và điều khiển xe mô tô bỏ đi. Sau đó C đưa chiếc máy tính xách tay vừa trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại di động Nam V (thuộc thôn T, xã E, huyện K) cầm cố cho ông Phạm Văn N (chủ cửa hàng) được 700.000.000 đồng.

Tiếp đó, vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 15/3/2018, C điều khiển xe mô tô biển số 35N -4793 đi vào khu vực Buôn EaKông, xã E, huyện K tìm nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà ông Vy Hữu Y thuộc Buôn EaKông, xã E, huyện K, thấy nhà ông Y đóng cửa, không có ai ở nhà, C dựng xe mô tô trước cửa nhà rồi đi ra phía sau mở cửa bếp đi vào trong nhà ông Y. Thấy chiếc bình gas để ở bếp, C lấy đưa ra ngoài bỏ lên xe mô tô và điều khiển xe chở đi tiêu thụ. Trên đường đi thì bị Cơ quan Công an phát hiện và đưa về trụ sở Công an xã E làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Levono G40, màu đen; 01 bình gas nhãn hiệu HONG HOC GAS, màu xám; 01 xe mô tô biển số 35N - 4793, màu sơn đen, loại xe Win Fantom. Đối với chiếc máy vi tính xách tay và chiếc bình gas Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các bị hại là ông Lê Duy H và ông Vy Hữu Y; Đối với chiếc xe mô tô biển số 35N - 4793, qua điều tra xác định đây là tài sản của ông Dương Xuân T (bố của bị cáo), ông T không biết C dùng chiếc xe này đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T.

Tại bản kết luận định giá số 22/2018/KL-HĐ 992 ngày 16/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: Chiếc máy tính nhãn hiệu Levono G40 (đã qua sử dụng) của ông Lê Văn H trị giá 3.000.000 đồng; Chiếc bình gas nhãn hiệu HONG HOC GAS của gia đình ông Vy Hữu Y trị giá 200.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 01/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố Dương Văn C, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn C, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Dương Văn C từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar trả lại 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Levono G40, màu đen cho ông Lê Duy H; 01 bình gas nhãn hiệu HONG HOC GAS, màu xám cho ông Vy Hữu Y; 01 xe mô tô biển số 35N - 4793, màu sơn đen, loại xe Win Fantom cho ông Dương Xuân T (bố của bị cáo) là các chủ sở hữu hợp pháp.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về phần dân sự nên đề nghị không xem xét, giải quyết.

Đối với ông Phạm Văn N đã có hành vi cầm cố chiếc máy vi tính xách tay do Dương Văn C trộm cắp mà có, tuy nhiên tại thời điểm cầm cố tài sản ông N không biết đây là tài sản do C trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không khởi tố xử lý.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra người bị hại ông Vy Hữu Y làm đơn bãi nại cho bị cáo, đồng thời ông Y, ông H không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác lưu tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 09 giờ 25 phút ngày 14/3/2018, Dương Văn C đến cửa hàng kinh doanh thiết bị điện tử Duy H tại thôn 5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk do ông Lê Duy H làm chủ để mua tai Phone nghe nhạc và trộm cắp 01 chiếc máy vi tính xách tay hiệu Levono G40 để trong tủ kính gần cửa ra vào của ông Hiệ. C đưa chiếc máy tính xách tay vừa trộm cắp được đến của

hàng điện thoại di động Nam V (thuộc thôn T, xã E, huyện K) cầm cố cho ông Phạm Văn N (chủ cửa hàng) được 700.000.000 đồng.

Tiếp đó, vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 15/3/2018, C điều khiển xe mô tô đến nhà ông Vy Hữu Y thuộc Buôn EaKông, xã E, huyện K, thấy nhà ông Y đóng cửa, không có ai ở nhà, C đã lấy trộm 01 bình gas của gia đình ông Y, khi đi tiêu thụ thì bị Cơ quan Công an phát hiện.

Tại bản kết luận định giá số 22/2018/KL-HĐ 992 ngày 16/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: Chiếc máy tính nhãn hiệu Levono G40 (đã qua sử dụng) của ông Lê Văn H trị giá 3.000.000 đồng; Chiếc bình gas nhãn hiệu HONG HOC GAS của gia đình ông Vy Hữu Y trị giá 200.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.200.000 đồng.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự công cộng là khách thể được pháp luật đặc biệt quan tâm bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar đối với bị cáo Dương Văn C, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Bị cáo là người nhận biết rõ mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và trật tự công cộng đều phải bị trừng trị. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện EaKar xử phạt 09 tháng tù; ngày 31/8/2012 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích) nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho người bị hại và được người bị hại ông Vy Hữu Y làm đơn bãi nại. Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được Chính quyền địa phương xác nhận, mẹ bị cáo bệnh nặng, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo phạm tội trong trường hợp gây thiệt hại không lớn và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Vì vậy, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[3] Các biện pháp tư pháp.

3.1. Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Công an huyện EaKar đã giao trả lại 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Levono G40, màu đen cho ông Lê Duy H; 01 bình gas nhãn hiệu HONG HOC GAS, màu xám cho ông Vy Hữu Y; 01 xe mô tô biển số 35N - 4793, màu sơn đen, loại xe Win Fantom cho ông Dương Xuân T (bố của bị cáo) là các chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, việc xử lý vật chứng này là có căn cứ, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự, và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

3.2. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Về án phí: Bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn C, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”;

2. Điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Dương Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Các biện pháp tư pháp.

3.1. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã giao trả lại 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Levono G40, màu đen cho ông Lê Duy H; 01 bình gas nhãn hiệu HONG HOC GAS, màu xám cho ông Vy Hữu Y; 01 xe mô tô biển số 35N - 4793, màu sơn đen, loại xe Win Fantom cho ông Dương Xuân T (bố của bị cáo) là các chủ sở hữu hợp pháp.

3.2. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Công an huyện EaKar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Cường